

Bảng 1: Chỉ tiêu

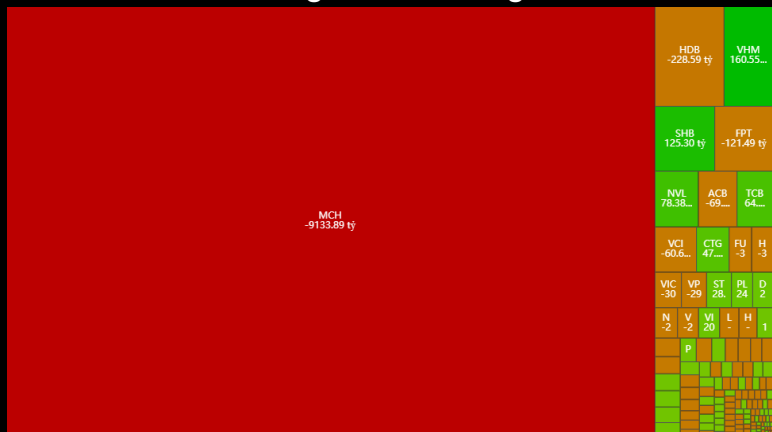
VN30F1M (Giá đóng cửa – 09/10/2026)	1,877.2
Khối lượng hợp đồng	273,544
VN30 (Giá đóng cửa – 09/10/2026)	1,873.43
Khối lượng	468,198,975
Chênh lệch VN30F1M & VN30	3.77

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

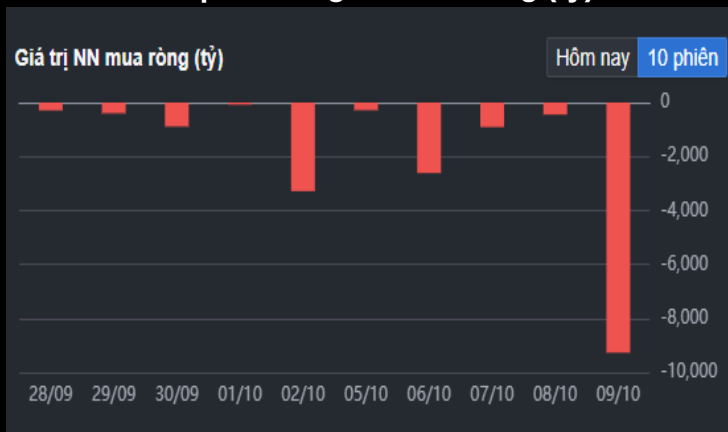
- VN-Index mở cửa và về ngưỡng thấp nhất phiên tại 1,724 điểm; sau đó có sự hồi phục lên vùng cao nhất nhất phiên quanh 1,745 & đóng phiên suy yếu tại mức 1,735.09 điểm (-0.22%).
- Các hợp đồng tương lai tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 09/10/2026. Cùng chiều, VN30-Index giao dịch với khối lượng tăng lên mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, FPT và VIC là hai cổ phiếu tác động kém tích cực nhất lên VN30-Index trong phiên, lần lượt lấy đi 4.41 và 2.34 điểm của chỉ số.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.19% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,873.43 điểm. Độ rộng nghiêng về bên bán với 16 mã giảm điểm, 03 mã tham chiếu và 11 mã tăng điểm.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 9,272 tỷ đồng trên HSX. Tâm điểm chú ý, cổ phiếu MCH được khối ngoại “xả” mạnh nhất với hơn 9,133 tỷ đồng, tiếp theo sau là HDB được bán ròng hơn 228 tỷ đồng; FPT hơn 121 tỷ đồng hay ACB với 69 tỷ đồng. Tại chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu VHM với giá trị hơn 160 tỷ đồng; tiếp sau đó, hai mã SHB và NVL được mua ròng với giá trị lần lượt là hơn 15 & 78 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài


Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)


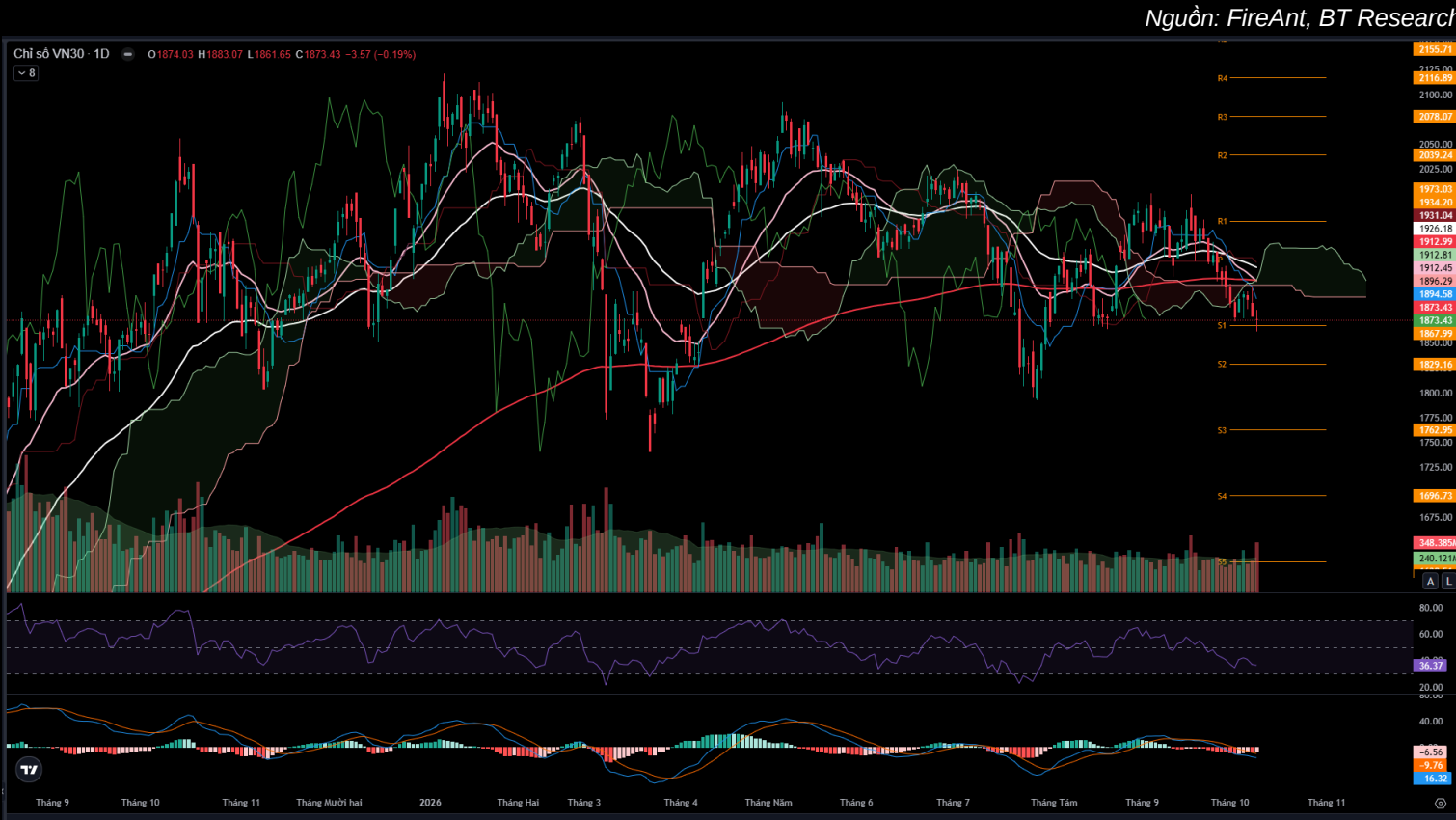
Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Phiên giao dịch ngày 09/10/2026, VN30-Index mở cửa giảm ~3 điểm, sau đó lùi về ngưỡng thấp nhất phiên tại 1,862 điểm, nhanh chóng rút chân lên khu vực 1,872. Đến phiên chiều, phe mua duy trì kéo chỉ số lên ngưỡng cao nhất phiên tại 1,883 & đóng phiên suy yếu về 1,873.43 điểm (-0.19%).

Hiện tại, VN30-Index đóng dưới EMA200 & EMA20, EMA50 (khung Daily) & đóng 1 nền doji giằng co với thanh khoản cao vượt lên mức trung bình 20 phiên; khu vực 1,895 – 1,905 sẽ là kháng cự gần và vùng hỗ trợ gần tương ứng quanh mốc 1,855 - 1865.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 09/10/2026

Các hợp đồng tương lai chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 09/10/2026. Cụ thể, 411G7000 (I1G7000) đóng cửa -0.16%, đạt 1,877.2 điểm; 411G8000 (I1G8000) -0.38%, đạt 1,870.3 điểm; hợp đồng 411G9000 (I1G9000) -0.23% đạt 1,876.2 điểm; hợp đồng 411GC000 (I1GC000) -0.06% đạt 1,875.8 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên tại mức 1,873.43 điểm (-0.19%).

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai cũng giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 09/10/2026. Cụ thể, 412G7000 (I2G7000) -0.17%, đạt 1,767.0 điểm; 412G8000 (I2G8000) -0.03%, đạt 1,777.0 điểm; hợp đồng 412G9000 (I2G9000) -0.33%, đạt 1,775.2 điểm; hợp đồng 412GC000 (I2GC000) -1.09% đạt 1,771.5 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,766.75 điểm (+0.10%).

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G4000 tăng 12.53% so với phiên giao dịch trước, đạt 273,544 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G5000 đạt 681 hợp đồng (-1.0% so với phiên trước). Khối ngoại tiếp tục mua ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 08/10/2026 đạt 126 hợp đồng.

Về xu hướng, OI đang trong giai đoạn tích lũy được 26,771 hợp đồng F2M chuyển sang F1M sau kỳ mới. Theo thống kê, Tự doanh nắm giữ 4,200 hợp đồng Short & NĐTNN tích lũy lũy kế 2,774 hợp đồng Short. Đánh giá VN30F1M đang giao dịch ngắn hạn trong biên 1,865 – 1,905 điểm.

VN30F1M đang tích lũy số lượng hợp đồng OI, giá tb OI đang giao dịch thấp hơn 68 điểm so với F1M, vì vậy xu hướng Short có thể đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quan sát hành động thuận xu hướng. Range giao dịch dự kiến trong biên độ từ 1,830 – 1,930 điểm.

Bảng 2: Thông tin các mã Hợp đồng Tương lai theo ngày					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F1M	1,877.2	-3.00	273,544	15/10/2026	26,771
VN30F2M	1,870.3	-7.10	681	19/11/2026	2,288
VN30F1Q	1,876.2	-4.30	89	17/12/2026	709
VN30F2Q	1,875.8	-1.10	25	18/03/2027	379

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	3.77	3.20	0.57
VN30F2M - VN30	-3.13	0.40	-3.53
VN30F2M - VN30F1M	-6.90	-2.80	-4.10
VN30F1Q - VN30F1M	-1.00	0.30	-1.30
VN30F1Q - VN30F2M	5.90	3.10	2.80
VN30F2Q - VN30F1M	-1.40	-3.30	1.90
VN30F2Q - VN30F2M	5.50	-0.50	6.00
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.40	-3.60	3.20

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1862 - 1868	1880	<1860
SHORT	1892 – 1897	1880	>1900

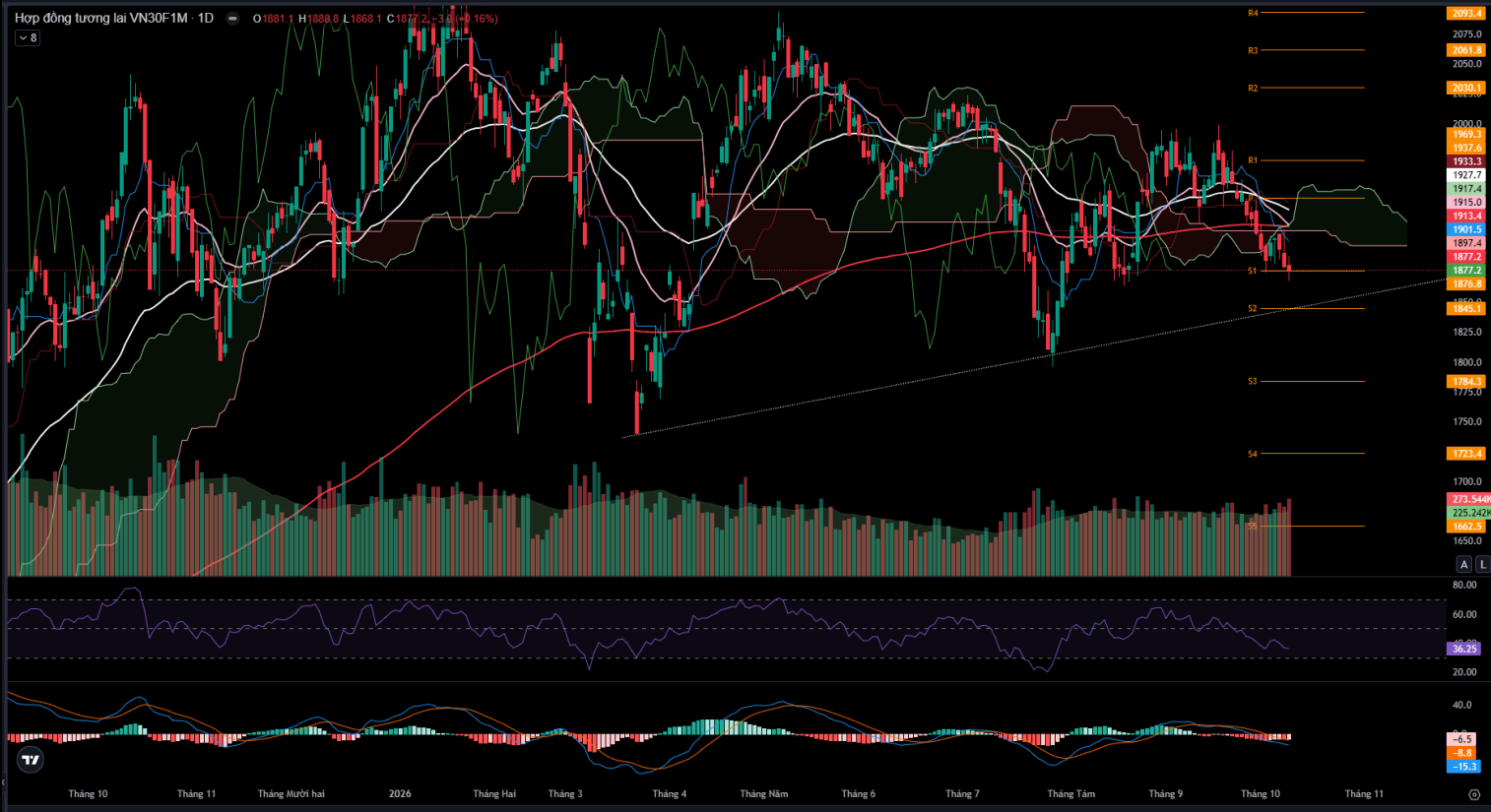
Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự gần	1890 – 1895
Kháng cự xa	1905 – 1915
Hỗ trợ gần	1860 – 1870
Hỗ trợ xa	1845 – 1850

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải.
 - Canh **Short** khi có nhịp tăng kiệt sức và đóng nến xác nhận: Khuyến nghị lấy vị thế **Short** khi tồn tại suy yếu quanh ~1895.
 - TH kênh giá giảm về <1865, rút chân và giữ >1860. Nếu tại vùng này xuất hiện nến xác nhận, khuyến nghị quan sát & lấy vị thế **Long**.
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị.

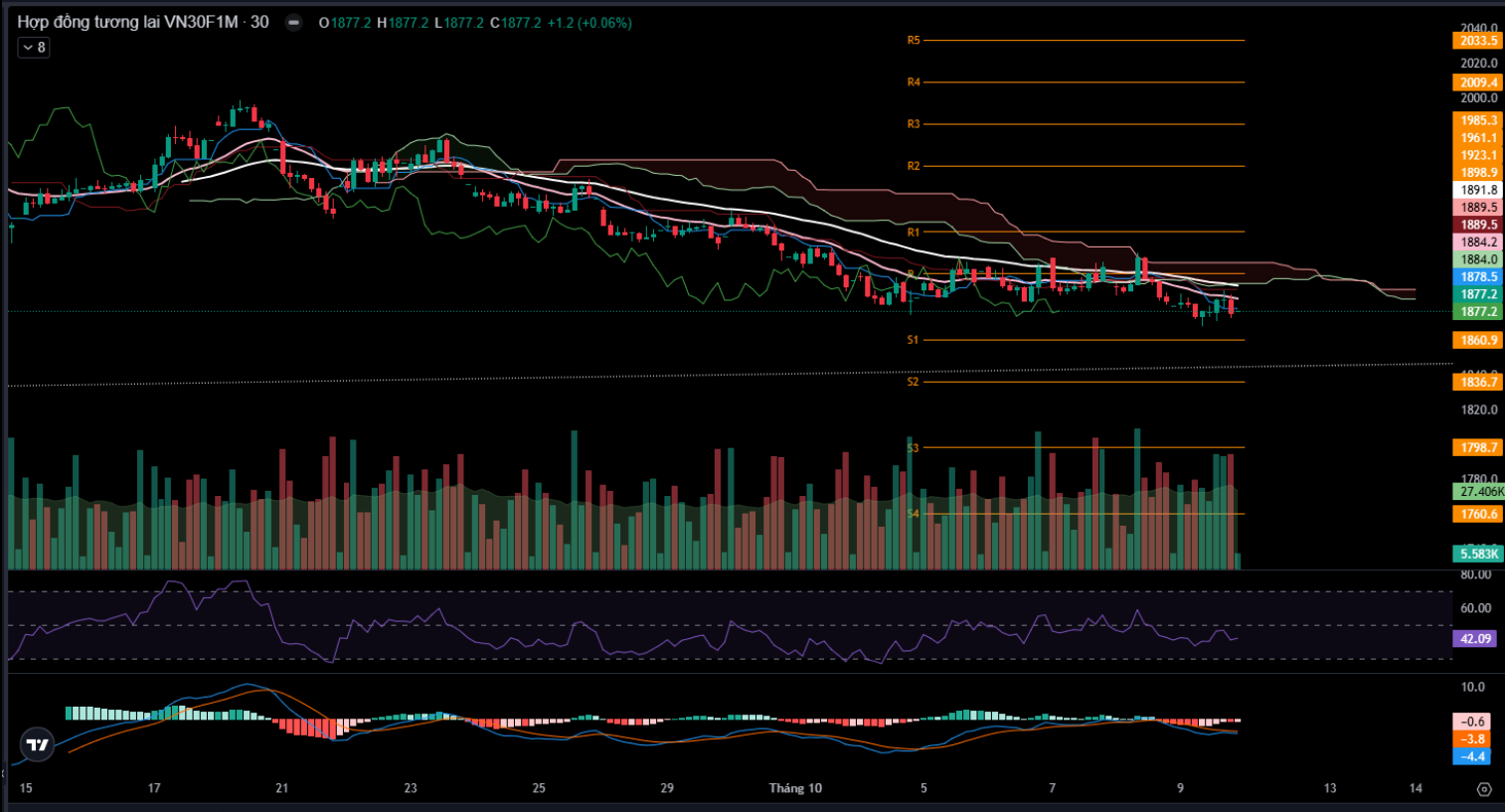
* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



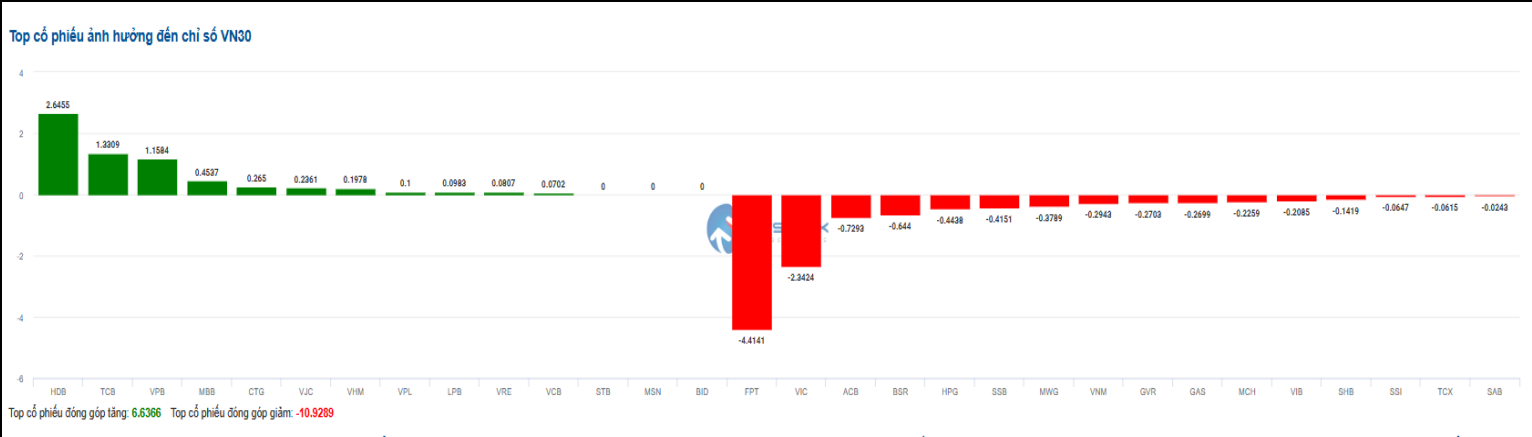
Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
HDB	Ngân hàng	22,400	3.94%	5,005,276,323	38,514,840,503,484	3.577	0.141	2.646
TCB	Ngân hàng	32,350	1.41%	7,086,240,414	54,139,581,843,881	5.029	0.071	1.331
VPB	Ngân hàng	23,800	1.49%	7,933,923,601	44,595,362,736,986	4.142	0.062	1.158
MBB	Ngân hàng	19,050	0.79%	8,054,999,909	32,945,231,552,807	3.060	0.024	0.454
CTG	Ngân hàng	29,500	1.03%	7,766,944,637	14,757,932,670,041	1.371	0.014	0.265
VJC	Du lịch và Giải trí	129,000	0.39%	769,092,961	34,724,547,189,150	3.225	0.013	0.236
VHM	Bất động sản	66,000	0.46%	4,107,412,004	24,666,405,604,101	2.291	0.011	0.198
VPL	Du lịch và Giải trí	80,800	0.87%	1,793,300,377	6,592,165,012,650	0.612	0.005	0.100
LPB	Ngân hàng	40,700	0.12%	2,987,282,100	46,986,727,142,896	4.364	0.005	0.098
VRE	Bất động sản	23,150	0.22%	2,272,318,410	21,041,668,476,600	1.954	0.004	0.081
VCB	Ngân hàng	56,700	0.18%	8,355,675,094	22,377,899,984,013	2.079	0.004	0.070
STB	Ngân hàng	67,300	0.00%	1,885,215,716	51,756,125,964,976	4.807	0.000	0.000
MSN	Thực phẩm	74,200	0.00%	1,445,915,457	64,372,156,145,640	5.979	0.000	0.000
BID	Ngân hàng	33,900	0.00%	7,280,065,210	6,358,406,042,388	0.591	0.000	0.000
SAB	Thực phẩm	42,900	-0.23%	1,282,562,372	6,052,411,833,468	0.562	-0.001	-0.024
TCX	Dịch vụ tài chính	27,050	-0.73%	2,773,896,803	4,832,934,047,847	0.449	-0.003	-0.062
SSI	Dịch vụ tài chính	19,000	-0.26%	2,501,097,752	14,283,819,283,627	1.327	-0.003	-0.065
SHB	Ngân hàng	10,000	-0.50%	5,053,074,221	16,273,425,528,731	1.512	-0.008	-0.142
VIB	Ngân hàng	13,650	-1.09%	3,404,005,710	10,973,562,989,444	1.019	-0.011	-0.209
MCH	Hàng tiêu dùng	143,000	-0.35%	1,294,493,545	37,022,515,387,000	3.439	-0.012	-0.226
GAS	Tiện ích	80,700	-1.59%	2,412,949,756	9,736,252,265,460	0.904	-0.014	-0.270
GVR	Hóa chất	32,850	-2.95%	4,000,000,000	5,256,000,000,000	0.488	-0.014	-0.270
VNM	Thực phẩm	57,700	-0.35%	2,089,955,445	48,236,171,670,600	4.480	-0.016	-0.294
MWG	Bán lẻ	75,900	-0.26%	1,468,423,529	83,590,009,388,325	7.764	-0.020	-0.379
SSB	Ngân hàng	16,800	-1.75%	3,428,800,000	13,604,298,892,800	1.264	-0.022	-0.415
HPG	Tài nguyên cơ bản	20,100	-0.25%	8,442,964,520	101,822,152,111,200	9.458	-0.024	-0.444
BSR	Dầu khí	31,050	-2.97%	5,007,299,686	12,438,132,420,024	1.155	-0.034	-0.644
ACB	Ngân hàng	20,150	-0.98%	5,804,421,957	42,688,902,797,221	3.965	-0.039	-0.729
VIC	Bất động sản	225,500	-1.10%	7,706,031,024	122,143,635,612,654	11.345	-0.125	-2.342
FPT	Công nghệ thông tin	57,900	-3.02%	1,703,507,121	83,838,102,960,015	7.787	-0.235	-4.414



CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà MMTrading cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. MMTrading và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. MMTrading không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.